

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-ST
Ngày 20-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Tuấn.

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Hoan

2. Ông Phạm Hữu Dụng

3. Bà Cù Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Công A**. Tên gọi khác: L; sinh năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT: 37 đường D (nay là 83 đường C), phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: 15A đường V, phường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Sửa xe máy; Trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Không rõ và con bà: Lê Thị L, sinh năm 1970, nơi cư trú: 83 đường C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk – *Có mặt*.

*** Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:** Luật sư Nguyễn Trung S – Công ty Luật TNHH MTV Nguyễn T và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: 10/1/14 đường N nội dài, phường L, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk - *Có mặt*.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 2002; Nơi ĐKKHKT: 16 đường T, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở hiện nay: Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk) - *Vắng mặt*.

- Ông Lại Văn L, sinh năm 1968; Nơi cư trú: 08/24 đường M, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk - *Có mặt*.

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1970; Nơi cư trú: 83 đường C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - *Có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Công A là người nghiện chất ma túy đá (Methamphetamine). Từ ngày 15/3/2019, Lê Công A cùng mẹ (bà Lê Thị L) thuê căn nhà tại số 15A, đường V, phường N, thành phố B để ở. Tháng 9/2019, Nguyễn Thị Ngọc H là bạn gái của Lê Công A và cũng là người nghiện chất ma túy đá, đến ở với Lê Công A.

Khoảng 09 giờ 00 ngày 27/12/2020, có một người nam giới tên Gia B (tên thường gọi là P, chưa rõ nhân thân lai lịch) có số điện thoại 0878473333 gọi vào số điện thoại 0905303628 của Lê Công A, thuê Lê Công A sáng ngày 28/12/2020 đến nhà xe Dung N chạy tuyến thành phố Hồ Chí Minh đi thành phố B, địa chỉ 161 đường H, phường T, thành phố B để nhận chất ma túy đá mang về nhà Lê Công A cất giấu, sau đó Gia B sẽ đến lấy số ma túy đá và trả công cho Lê Công A một hộp 10 (khoảng 10g chất ma túy đá). Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 28/12/2020, Lê Công A điều khiển xe mô tô biển số 47B2-734.29, đến nhà xe Dung N nhận số ma túy đá được cất giấu trong các miếng giấy xốp dán tường bỏ trong bao xác rắn màu xanh, thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 39/GĐMT-PC09 ngày 04/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng “bắt quả tang thu giữ của Lê Công A” được niêm phong gửi giám định chưa tìm thấy chất ma túy thường gặp, có tổng khối lượng: 122,3552 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành trưng cầu Phân Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, giám định chất rắn dạng tinh thể thu giữ của Lê Công A. Tại Bản kết luận giám định số: 302/C09B ngày 06/01/2021 của Phân viện KHHS tại TP. Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 05 gói giấy quấn băng keo bên ngoài có ký hiệu MI, M1, M2, M3, M4 được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine. Về khối lượng đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk trả lời tại kết luận giám định số: 39/GĐMT-PC09 ngày 04/01/2021.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Ngọc H khai nhận đã nhiều lần được Lê Công A trực tiếp bỏ chất ma túy đá vào dụng cụ sử dụng ma túy đá (nỏ) để H sử dụng. Khi Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Công A, lúc này H đang ở trong nhà nên đã đem dụng cụ sử dụng ma túy đá (nỏ) ra sau nhà vứt vào khe hở (rộng khoảng 20cm và sâu khoảng 05 mét) tiếp giáp giữa nhà Lê Công

A và nhà phía sau. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng khe hở quá sâu và hẹp, bên dưới có nhiều rác nên không thể xác định và thu thập được vật chứng. Đối với Lê Công A khai nhận bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá mà H đã vứt đi là của Lê Công A, nguồn ma túy mà Lê Công A cung cấp cho H sử dụng là do Lê Công A đi mua của một người nam giới tên Đại (không rõ nhân thân lai lịch), khi mua ma túy về thì Lê Công A trực tiếp bỏ vào bộ dụng cụ và cùng H sử dụng, Lê Công A khai nhận đã nhiều lần mua ma túy về và cùng sử dụng với H, lần sử dụng gần nhất là vào khoảng 03 giờ 00, ngày 28/12/2020.

Cáo trạng số: 55/CT-VKS-P1 ngày 16/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Công A về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Công A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Công A phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Công A mức án 20 năm tù, về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Công A mức án 10 năm tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt cả hai tội buộc bị cáo Lê Công A phải chấp hành chung là 30 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2020;

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 82,0655 gam chất ma túy, loại Methamphetamine (thu giữ của Lê Công A) và bao gói còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 gói là vật chứng vụ án; 01 bao xác rắn màu xanh, bên trong có 30 miếng giấy xốp dán tường; 01 sim điện thoại số 0905303628 (Mobifone); 03 kéo cắt bằng kim loại, 01 kéo kẹp bằng kim loại; 65 ống thủy tinh dài 20cm; 01 đầu đèn khò; 02 mảnh nhựa màu trắng kích thước 15 x 25cm và 15 x 15cm; 07 gói nylon màu trắng một đầu hở; 05 gói nylon màu vàng hình chữ nhật một đầu hở; 05 gói nylon màu trắng hình chữ nhật một đầu hở và 03 gói nylon hình vuông màu trắng (loại túi zip);

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (thu giữ của Lê Công A) được sử dụng vào việc phạm tội; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng xám có kích thước 04 x 07cm.

- Trả lại cho bị cáo Lê Công A 02 Chứng minh nhân dân số 241922326 đều

mang tên Lê Công A.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 47B2-734.29 cho ông Lại Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Công A cho rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo xuất thân trong gia đình có mẹ đơn thân, không được giáo dục đầy đủ, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Công A đồng ý với ý kiến bào chữa của Luật sư, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 05 giờ 40 phút ngày 28/12/2020, bị cáo Lê Công A điều khiển xe mô tô biển số 47B2-734.29, đến nhà xe Dung N tại địa chỉ: 161 đường H, phường T, thành phố B để nhận số ma túy đá có tổng khối lượng là 122,3552 gam loại Methamphetamine của một người tên Gia B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thuê bị cáo nhận, mang về để cất giấu cho Gia B, thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo Lê Công A đã nhiều lần mua ma túy đá để cùng với Nguyễn Thị Ngọc H sử dụng tại phòng ngủ của bị cáo ở số 15A đường V, phường N, thành phố B.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Tại các điều 250 và 255 của Bộ luật hình sự quy định:

Điều 250. Tội vận chuyển trái phép chất ma túy

“1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;”

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, là nguyên nhân làm tổn hại cho sức khỏe con người, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung của xã hội. Bị cáo đủ khả năng nhận thức được rằng chất ma túy là loại độc dược gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy hoặc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích tư lợi và thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã nhận lời vận chuyển ma túy cho người khác về cất giấu tại nhà của mình để được trả công khoảng 10g ma túy. Mặc dù có quan hệ tình cảm với Nguyễn Thị Ngọc H nhưng bị cáo không những không khuyên can mà còn nhiều lần mua ma túy về và chuẩn bị các công cụ để cùng H sử dụng ma túy tại phòng ngủ của mình. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay. Xét đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 82,0655 gam chất ma túy loại Methamphetamine (thu giữ của Lê Công A) và bao gói còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 gói là vật chứng vụ án; 01 bao xác rắn màu xanh, bên trong có 30 miếng giấy xốp dán tường; 01 sim điện thoại số 0905303628 (Mobifone); 03 kéo cắt bằng kim loại, 01 kéo kẹp bằng kim loại; 65 ống thủy tinh dài 20cm; 01 đầu đèn khò; 02 mảnh nhựa màu trắng kích thước 15 x 25cm và 15 x 15cm; 07 gói nylon màu trắng một đầu hở; 05 gói nylon màu vàng hình chữ nhật một đầu hở; 05 gói nylon màu trắng hình chữ nhật một đầu hở và 03 gói nylon hình vuông màu trắng (loại túi zip) đều không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của bị cáo Lê Công A sử dụng vào việc phạm tội; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng xám có kích thước 04 x 07cm thu giữ tại nhà của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Lê Công A 02 Chứng minh nhân dân số 241922326 đều mang tên Lê Công A.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 47B2-734.29 thu giữ của bị cáo Lê Công A. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận chiếc xe mô tô trên bị cáo mượn của mẹ ruột là bà Lê Thị L (bà Lê Thị L được ông Lại Văn L là chủ sở hữu cho mượn chiếc xe trên để đi lại), khi bị cáo lấy xe đi vận chuyển ma túy thì bà L và ông L không biết. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe cho ông Lại Văn L chủ sở hữu xe mô tô trên là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

Theo lời khai của bị cáo Lê Công A, người đàn ông tên Gia B (tên thường gọi P), nhà ở số 01 đường Đ, phường T, thành phố B là người đã thuê Lê Công A vận chuyển trái phép chất ma túy, hành vi của Gia B có dấu hiệu của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh tại địa chỉ như lời khai của bị cáo, thì kết quả căn nhà trên là của bà Trần Thị H, hiện tại nhà bà Trần Thị H chỉ có hai nhân khẩu là bà H và con trai tên Đình Trần Thanh K, sinh năm 1990. Từ trước đến nay gia đình bà H chưa nhập khẩu cho ai khác vào hộ gia đình bà H, bản thân bà H cũng không quen biết ai tên Gia B (tên thường gọi P). Xác minh tại Công an phường T, thành phố B chưa xác định được nhân thân lai lịch của người này. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Ngọc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã giao Công an phường N, Tp. B để xử lý hành chính theo quy định. Công an phường N đã lập hồ sơ đưa Nguyễn Thị Ngọc H vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh Đắk Lắk là phù hợp, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Công A (L) phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[2]. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Công A 20 (Hai mươi) năm tù, về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Công A 08 (Tám) năm tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt cả hai tội buộc bị cáo Lê Công A phải chấp hành chung là 28 (Hai mươi tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2020.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 82,0655 gam chất ma túy, loại Methamphetamine (thu giữ của Lê Công A) và bao gói còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 gói là vật chứng vụ án; 01 bao xác rắn màu xanh, bên trong có 30 miếng giấy xốp dán tường; 01 sim điện thoại số 0905303628 (Mobifone); 03 kéo cắt bằng kim loại, 01 kéo kẹp bằng kim loại; 65 ống thủy tinh dài 20cm; 01 đầu đèn khò; 02 mảnh nhựa màu trắng kích thước 15 x 25cm và 15 x 15cm; 07 gói nylon màu trắng một đầu hở; 05 gói nylon màu vàng hình chữ nhật một đầu hở; 05 gói nylon màu trắng hình chữ nhật một đầu hở và 03 gói nylon hình vuông màu trắng (loại túi zip);

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của bị cáo Lê Công A; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng xám có kích thước 04 x 07cm.

- Trả lại cho bị cáo Lê Công A 02 Chứng minh nhân dân số 241922326 đều mang tên Lê Công A.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 47B2-734.29, số khung: 5824LZ007667, số máy: JF86E5169608 cho ông Lại Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Công A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP, HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Duy Tuấn